TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **10**/2020/QĐST-VHNGĐ.	*B, ngày 20 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 30/2019/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

NGƯỜI YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ:

Ông **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 1985.

Địa chỉ thường trú: Tổ A, khu vực B, phường L, quận B, thành phố C.

Địa chỉ liên lạc: số H đường B, phường X, quận N, thành phố C.

Bà **Nguyễn Cẩm H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ thường trú: Tổ M, khu vực B, phường L, quận B, thành phố C.

Địa chỉ liên lạc: số B, phường B, quận B, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Cẩm H và ông Nguyễn Hoàng T qua sự giới thiệu của gia đình hai bên đã có thời gian tìm hiểu và tự nguyện tiến tới hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường I, thành phố V, tỉnh H vào ngày 25/6/2018. Thời gian chung sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn do tính cách không hòa hợp, quan điểm sống khác biệt, vợ chồng không có tiếng nói chung dẫn đến rạn nứt tình cảm không thể hàn gắn dù cả hai đã nhiều lần cố gắng và gia đình hai bên nhiều lần khuyên nhủ. Nay bà H và ông T đều nhận thấy không thể tiếp tục chung sống cùng nhau vì đã không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ.

[2] Về con chung: không có. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông T tự nguyện nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Cẩm H và ông Nguyễn Hoàng T.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung : không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí Việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Hoàng T tự nguyện nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) lệ phí. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 004208 ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố C thành lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm phải nộp. Đương sự đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận .B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Ủy ban nhân dân phường, thành phố V, tỉnh H;
(GCNĐKKH số 33 ngày 25/6/2018);
-Tòa án nhân dân Thành phố C;
- Lưu (Hs, Lt,Tds)

Phạm Thị Ánh